TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 – VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 50/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 19 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 55/2025/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 8 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Thạch Thị Khê Ma R, sinh ngày 05/9/1993. Địa chỉ: Ấp Chông B, xã Nhị Tr, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Anh Kim Nh, sinh ngày 01/01/1988. Địa chỉ: Ấp Giồng C, xã Long H, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời gian 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Thạch Thị Khê Ma R và anh Kim Nh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Chị Thạch Thị Khê Ma R và anh Kim Nh tự nguyện thuận tình ly hôn với nhau.

- *Về nuôi con tên:* Kim C, sinh ngày 26/8/2015 và Kim Thị Ngọc T, sinh ngày 22/02/2017 (hai con chung có nguyện vọng sống với mẹ). Chị R và anh Nh tự thỏa thuận về quyền nuôi dưỡng con như sau:

Chị Thạch Thị Khê Ma R được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Kim C, sinh ngày 26/8/2015 và Kim Thị Ngọc T, sinh ngày 22/02/2017 khi ly hôn.

Anh Kim Nh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về cấp dưỡng nuôi con:* Tại phiên hòa giải Tòa án đã giải thích Điều 107 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn nhưng chị R và anh Nh không tranh chấp, không khởi kiện nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- *Về tài sản chung của vợ chồng:* Tại phiên hòa giải Tòa án đã giải thích Điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nhưng chị R và anh Nh xác định không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- *Về số nợ phải thu, phải trả:* Tại phiên hòa giải chị R và anh Nh xác định không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm:* Chị Thạch Thị Khê Ma R tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị R đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001744, ngày 11/8/2025 do Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thu. Hoàn trả cho chị R 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND KV 13- Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Đương sự;
- UBND xã Nhị Tr, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Phương Hà